CTCP Sam Holdings (HSX: SAM)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	6,530 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0.5%	-5.6%	-1.7%

ROE — Q3/24: 1.5% | +/- YoY: ▲ 1.9%

DT thuần — Q3/24: 919 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 716, ▼ 43.8% | YoY: ▲ 399, ▲ 76.7%

DT thuần — 9T 2024: 3,177 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 1,725, ▲ 119%

LN gộp — Q3/24: 48.5 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 11.6, ▼ 19.4% | YoY: ▲ 12.5, ▲ 34.6%

LN gộp — 9T 2024: 164 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 53.0, ▲ 47.1%

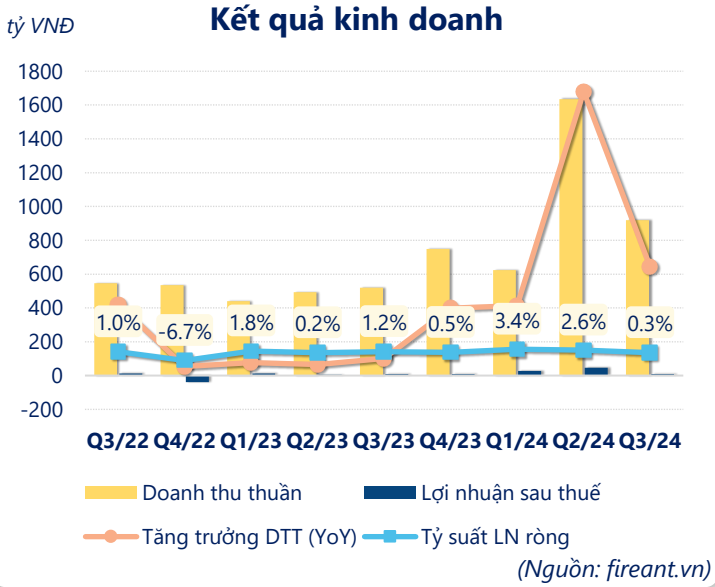
LN thuần — Q3/24: 9.94 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 39.0, ▼ 79.7% | YoY: ▼ 0.86, ▼ 7.9%

LN thuần — 9T 2024: 93.1 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 53.0, ▲ 132%

LN sau thuế — Q3/24: 8.14 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 38.6, ▼ 82.6% | YoY: ▲ 0.55, ▲ 7.3%

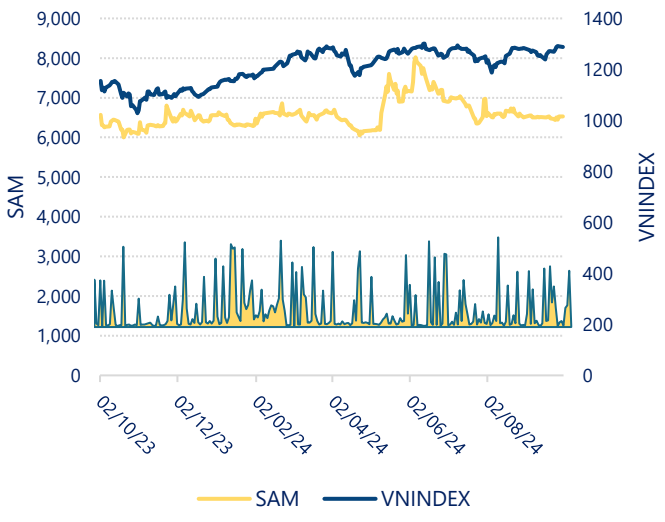
LN sau thuế — 9T 2024: 82.7 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 57.9, ▲ 234%

Kết quả kinh doanh

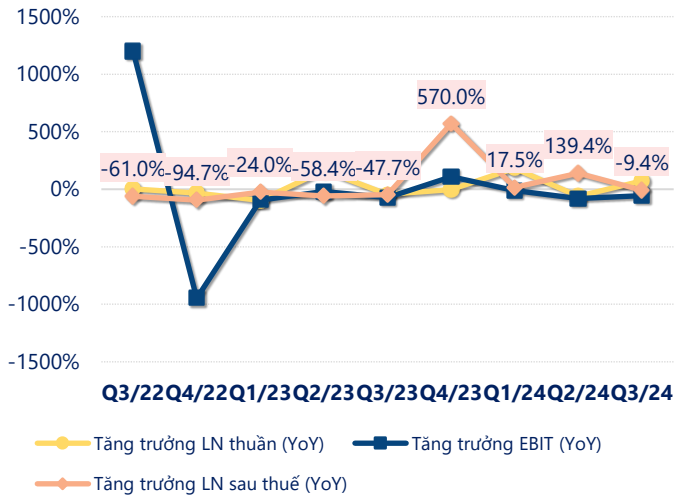


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

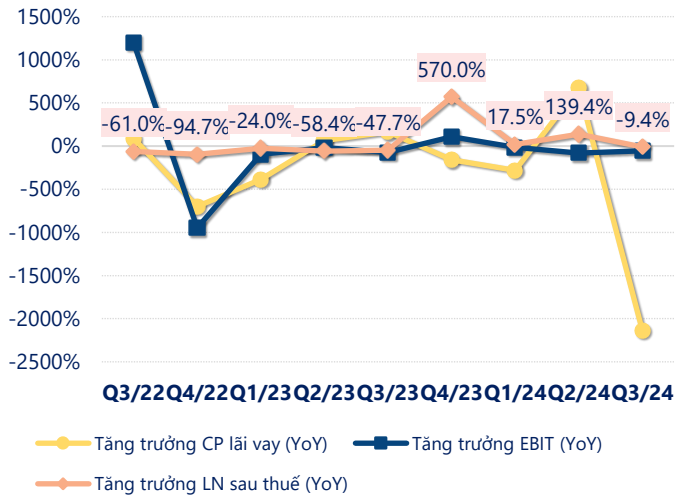


Tăng trưởng lợi nhuận



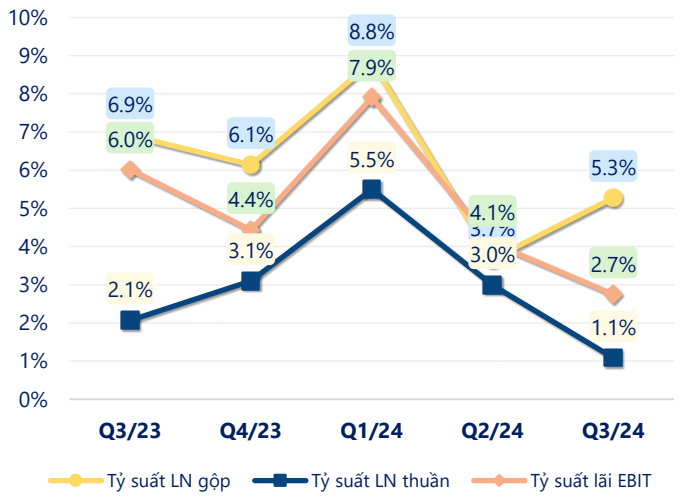
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



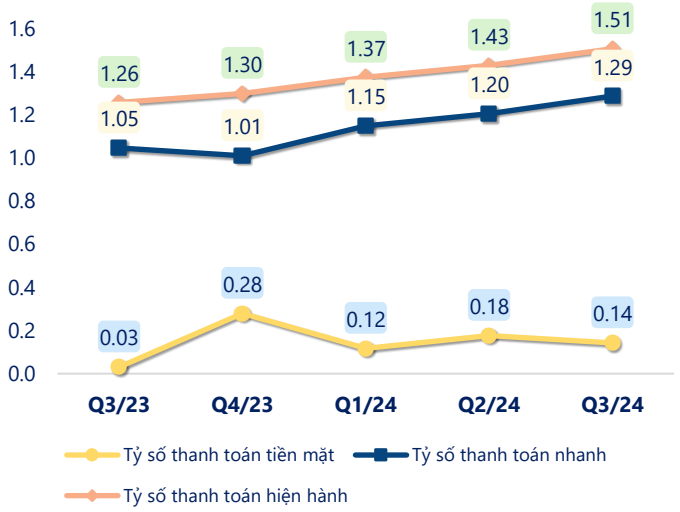
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



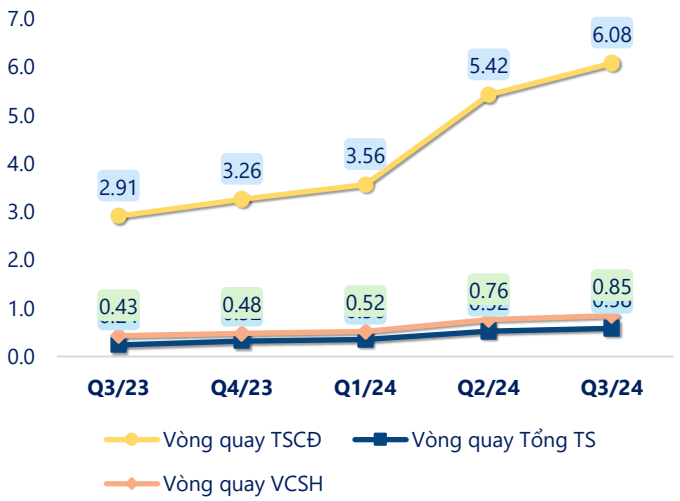
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



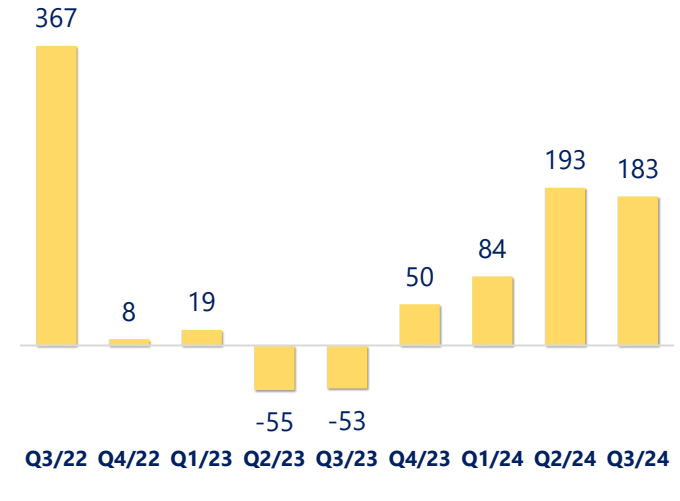
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

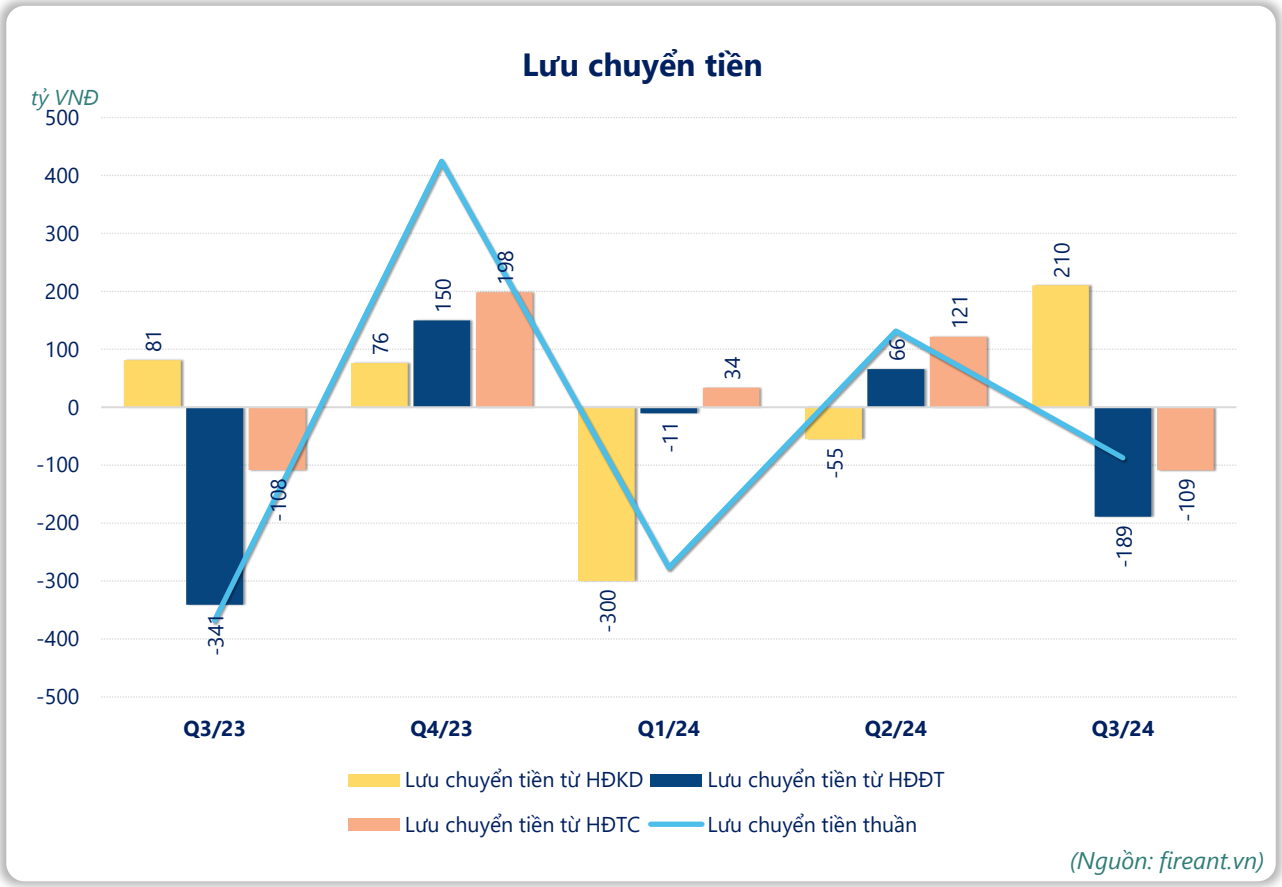
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**919**	**520**	**76.7%**	**3,177**	**1,452**	**119%**
Giá vốn hàng bán	870	484	79.8%	3,014	1,341	125%
Lợi nhuận gộp	48.5	36.0	34.6%	164	111	47.1%
Doanh thu HĐTC	15.5	29.9	-48.2%	93.4	108	-13.4%
Chi phí TC	13.3	20.9	-36.4%	56.1	70.1	-20.0%
Chi phí lãi vay	14.6	20.5	-28.8%	47.3	68.6	-31.0%
LN trong công ty LKLD	**-7.32**	**0.36**	**-2134%**	**-4.77**	**-6.30**	**24.3%**
Chi phí bán hàng	14.3	10.5	36.3%	43.2	31.5	37.0%
Chi phí QLDN	**19.1**	**24.1**	**-20.9%**	**59.8**	**71.0**	**-15.8%**
LN thuần từ HĐKD	9.94	10.8	-7.9%	93.1	40.1	132%
Lợi nhuận khác	**0.71**	**0.05**	**1320%**	**1.10**	**-0.52**	**311%**
LN trước thuế	10.7	10.8	-1.4%	94.2	39.6	138%
Lợi nhuận sau thuế	**8.14**	**7.59**	**7.3%**	**82.7**	**24.8**	**234%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.57**	**6.47**	**-60.3%**	**65.8**	**15.6**	**322%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)